



## Nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng trong tác phẩm “Đường cách mệnh”

Đào Văn Trường<sup>a\*</sup>

<sup>a</sup>Trường Đại học Tây Bắc

\*Email: daovantruongdhtb@gmail.com

### Thông tin bài viết

Ngày nhận bài:

30/8/2018

Ngày duyệt đăng:

10/3/2019

Từ khóa:

Cách mạng; Đường cách mệnh; Hồ Chí Minh.

### Tóm tắt

“Đường cách mệnh” – một trong những tác phẩm lý luận kinh điển và xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, là tài sản vô giá của Đảng và dân tộc Việt Nam. Tác phẩm đã luận giải khoa học và thấu đáo những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam và cách mạng thế giới như: lý luận về cách mạng, về Quốc tế Cộng sản và các tổ chức trong Quốc tế Cộng sản, về Công hội, về Hợp tác xã... góp phần quan trọng vào sự thành công của phong trào cách mạng tại Việt Nam. Bài viết này tập trung nghiên cứu, làm rõ tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng thông qua tác phẩm “Đường cách mệnh”.

### 1. Đặt vấn đề

Ngày từ khi ra đời năm 1927, tác phẩm “Đường cách mệnh” của Nguyễn Ái Quốc (Hồ Chí Minh) đã trở thành cẩm nang vô cùng quan trọng, hành trang không thể thiếu của mỗi chiến sỹ cách mạng trên trận tuyến chống quân thù. Nó trở thành ngọn đuốc dẫn đường, kim chỉ nam cho mọi hành động của Đảng và dân tộc trong những thời khắc quan trọng của lịch sử. Trên trang bìa cuốn sách “Đường cách mệnh” Hồ Chí Minh đã trích dẫn câu nói nổi tiếng của LÊNIN khẳng định vai trò không thể thiếu của lý luận cách mạng: “*Không có lý luận cách mệnh, thì không có cách mệnh vận động... Chỉ có theo lý luận cách mệnh tiền phong, đảng cách mệnh mới làm nổi trách nhiệm cách mệnh tiền phong*”[6, tr.259]. Với tầm vóc đó, “Đường cách mệnh” đã được Đảng, Nhà nước Việt Nam công nhận là Bảo vật Quốc gia (có giá trị lịch sử trường tồn cùng dân tộc theo thời gian, cần được trân trọng, gìn giữ, quảng bá và phát triển khẩn cấp) cùng với 4 tác phẩm khác của Người là: “*Ngục trung nhật ký (Nhật ký trong tù)*”; “*Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến*”; “*Lời kêu gọi đồng bào và chiến sỹ cả nước*” và “*Bản di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh*”. Do đó, nghiên cứu, làm rõ tư tưởng của Người về cách mạng trong

tác phẩm “Đường cách mệnh” là cần thiết và có ý nghĩa vô cùng quan trọng.

### 2. Nội dung

#### 2.1. Khái quát hoàn cảnh ra đời tác phẩm “Đường cách mệnh”

Trải qua hàng ngàn năm lịch sử dựng nước và giữ nước; nhân dân và dân tộc Việt Nam anh hùng đã tạo dựng được những giá trị tốt đẹp mang đậm bản sắc và cốt cách con người Việt Nam như: truyền thống đoàn kết, tương thân tương ái, cần cù, chịu khó trong lao động sản xuất, chinh phục tự nhiên; truyền thống yêu nước nồng nàn; tinh thần đấu tranh anh dũng, kiên cường, bất khuất, mưu trí, sáng tạo trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm. Phát huy truyền thống ấy, dưới ách thống trị tàn bạo của thực dân Pháp xâm lược, nhiều phong trào yêu nước theo khuynh hướng phong kiến và dân chủ tư sản của các văn thân, sĩ phu yêu nước đã diễn ra sôi nổi song đều bị đàn áp và thất bại. Đó là phong trào Cần Vương do vua Hàm Nghi khởi xướng và lãnh đạo; là khởi nghĩa nông dân Yên Thế (ở Bắc Giang) do Hoàng Hoa Thám lãnh đạo. Là xu hướng bạo động của Phan Bội Châu với chủ trương dựa vào Nhật Bản để đánh Pháp, giành độc lập dân tộc, sau đó thành lập ở Việt Nam một nhà nước theo mô hình Quân chủ lập hiến như nước Nhật (một

cường quốc của châu Á). Nguyễn Ái Quốc tuy rất khâm phục tinh thần yêu nước của Phan Bội Châu nhưng không tán thành con đường cứu nước đó; theo Người như vậy chẳng khác gì "*Đuổi hổ cửa trước, rước beo cửa sau*". Đó là xu hướng cải cách của Phan Chu Trinh "*Khai dân trí, chấn dân khí, hậu dân sinh*", chủ trương dựa vào chính nền văn minh của nước Pháp với những thành tựu tiên bộ về văn hóa, giáo dục, khoa học kỹ thuật, kinh tế, quốc phòng... nhằm phát triển Việt Nam thành một quốc gia giàu mạnh, văn minh như Pháp và thậm chí vượt Pháp; khi đó thực dân Pháp buộc phải trao trả độc lập cho Việt Nam. Tuy nhiên, theo Nguyễn Ái Quốc như thế cũng "*chẳng khác gì đến xin giặc rủ lòng thương*". Đặc biệt là sự thất bại của cuộc khởi nghĩa Yên Bái do tổ chức Việt Nam quốc dân Đảng lãnh đạo (kết quả là lãnh tụ Nguyễn Thái Học và 12 đồng chí của ông bị chém đầu tại Yên Bái). Sự kiện này đã đánh dấu cho sự cáo chung của hệ tư tưởng yêu nước theo khuynh hướng phong kiến và dân chủ tư sản trong việc thực hiện sứ mệnh lịch sử giải phóng dân tộc ở Việt Nam. Từ đây, cách mạng Việt Nam lâm vào tình trạng khủng hoảng về đường lối cứu nước và giai cấp lãnh đạo.

Chính điều đó đã thôi thúc Nguyễn Ái Quốc ra đi tìm đường cứu nước, giải phóng dân tộc. Trên hành trình tìm đường cứu nước Người đã đến với học thuyết của chủ nghĩa Mác-Lênin và tìm ra con đường cứu nước giải phóng dân tộc, đó chính là con đường cách mạng vô sản. Nguyễn Ái Quốc khẳng định chắc chắn rằng: "*Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc, không có con đường nào khác ngoài con đường cách mạng vô sản*" [1, tr. 38]. Sau khi tìm được con đường cứu nước, Nguyễn Ái Quốc đã tích cực truyền bá lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin vào Việt Nam, đồng thời chuẩn bị những điều kiện về chính trị, tư tưởng và tổ chức cho sự ra đời của Đảng. Với nhiều năm kinh nghiệm hoạt động chính trị ở nước ngoài, đặc biệt là trong các tổ chức quốc tế, cùng với nhãn quan chính trị của một chính khách tầm cỡ quốc tế, Nguyễn Ái Quốc nhận thấy rằng cần có một tổ chức quá độ cho sự ra đời của Đảng. Và Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên (Việt Nam Thanh niên Cách mạng đồng chí Hội) do Nguyễn Ái Quốc thành lập năm 1925 đã đáp ứng được sứ mệnh lịch sử quan trọng đó.

Ngay khi thành lập, Nguyễn Ái Quốc đã tổ chức nhiều lớp huấn luyện, bồi dưỡng về lý luận cách mạng cho các học viên do Người trực tiếp biên soạn và giảng dạy. Những bài giảng của Người có giá trị lý luận và thực tiễn to lớn góp phần quan trọng trong

việc thúc đẩy truyền bá chủ nghĩa Mác-Lênin vào Việt Nam và các nước thuộc địa khác. Nhận thấy giá trị và sức mạnh trong những bài giảng của Nguyễn Ái Quốc, Bộ Tuyên truyền của Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức ở Á Đông đã tập hợp các bài giảng đó và cho xuất bản thành một ấn phẩm mang tên "*Đường cách mệnh*" (năm 1927) với mục đích: "*sách này là để nói cho đồng bào ta biết rõ: (1) Vì sao chúng ta muốn sống thì phải cách mệnh. (2) Vì sao cách mệnh là việc chung cả dân chúng chứ không phải việc một hai người. (3) Dem lịch sử cách mệnh các nước làm gương cho chúng ta soi. (4) Dem phong trào thế giới nói cho đồng bào ta rõ. (5) Ai là bạn ta? Ai là thù ta? (6) Cách mệnh thì phải làm thế nào?*" [6, tr.261-262]. Lý luận về cách mạng chính là nội dung tác phẩm muốn hướng đến "*Văn chương và hy vọng sách này chỉ ở trong hai chữ: Cách mệnh! Cách mệnh!! Cách mệnh!!!*". Tác phẩm đã trở thành cuốn sách gối đầu giường của rất nhiều các thế hệ chiến sỹ cách mạng và những người quan tâm, nghiên cứu, học tập về Hồ Chí Minh.

## 2.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng trong "Đường cách mệnh"

*\* Cách mạng nghĩa là gì?*

Hồ Chí Minh được biết đến là một nhà lý luận Mácxit có tầm ảnh hưởng sâu rộng của thế giới thế kỷ XX, Người để lại một di sản tư tưởng hết sức đồ sộ và giá trị về nhiều vấn đề khác nhau từ chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, an ninh quốc phòng đến xây dựng Đảng, Nhà nước, đoàn kết quốc tế... góp phần quan trọng vào kho tàng lý luận cách mạng thế giới. Và một trong những cống hiến vĩ đại của Người là đưa ra khái niệm cách mạng theo phong cách và phương pháp Hồ Chí Minh: cô đọng, ngắn gọn, giản dị, dễ hiểu, súc tích nhưng cũng hết sức khoa học. Trong toàn bộ tác phẩm "*Đường cách mệnh*", Hồ Chí Minh sử dụng tất cả 240 lần thuật ngữ "*cách mệnh*" (gồm cả nhan đề); điều đó chứng tỏ Hồ Chí Minh hết sức quan tâm tới cách mạng và lý luận cách mạng - sợi chỉ đỏ xuyên suốt nội dung cuốn sách tới quan trọng này.

Khái niệm cách mệnh - cách mệnh (hay cách mạng thực chất là một) được Người định nghĩa như sau: "*Cách mệnh là phá cái cũ đổi ra cái mới, phá cái xấu đổi ra cái tốt*". Chỉ với 14 từ, Hồ Chí Minh đã chuyển một khái niệm chính trị tưởng chừng hết sức mới mẻ, khô khan, khó hiểu đối với nhiều người dân Việt Nam và các nước thuộc địa khi đó trở nên đơn giản, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thuộc và dễ thực hiện. Nội hàm của khái niệm cách mạng theo Người đơn giản là sự thay

đổi từ cái cũ, cái xấu sang cái mới, cái tốt. Đó có thể là sự thay đổi diễn ra trong một tổ chức, giai cấp, quốc gia, dân tộc, thậm chí là của toàn nhân loại; hay đơn giản là sự thay đổi trong mỗi một cá nhân. Bởi lẽ, mục đích cuối cùng mà Hồ Chí Minh muốn hướng đến không phải là một khái niệm thông thường, sáo rỗng, khó nhớ, khó hiểu, khó thực hành mà là một định nghĩa thể hiện được cả một hệ tư tưởng, triết lý Hồ Chí Minh: “*Sách này chỉ ước ao sao đồng bào xem rồi thì nghĩ lại, nghĩ rồi thì tình dậy, tình rồi thì đứng lên đoàn kết nhau mà làm cách mệnh. Văn chương và hy vọng sách này chỉ ở trong hai chữ: Cách mệnh! Cách mệnh!! Cách mệnh!!!*” [6, tr.262]. Trong suốt cuộc đời và sự nghiệp cách mạng vĩ đại của Chủ tịch Hồ Chí Minh là sự tranh đấu không mệt mỏi cho lý tưởng cách mạng.

\* *Cách mạng có những loại nào?*

Sau khi trình bày khái niệm cách mạng là gì? trên cơ sở nghiên cứu, tổng kết hệ thống cách mạng trên thế giới, Hồ Chí Minh tiến hành phân loại một cách khoa học, đơn giản, dễ tiếp cận các loại hình cách mạng có tính chất phổ biến và tác động sâu sắc tới lịch sử thế giới. Về cơ bản, các loại hình cách mạng được Hồ Chí Minh phân loại như sau:

*Một là*, dựa trên các lĩnh vực hoạt động, cách mạng gồm: “*khoa học cách mệnh*” - cách mạng trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học, tiêu biểu là nhà thiên văn học, vật lý học, toán học và triết học lỗi lạc người Ý Ga-li-lê với học thuyết nhật tâm mang tính cách mạng “*Ngày xưa ai cũng tưởng rằng gò tròn đất vuông, nhân kinh nghiệm và trắc đạc, ông ấy mới quyết rằng trái đất tròn và chạy chung quanh mặt gò*”. “*Cơ khí cách mệnh*” - cách mạng trong lĩnh vực công nghiệp cơ khí tiêu biểu như kỹ sư Stêphenxông - Ông được tôn vinh là ông tổ của ngành xe lửa và đường sắt “*Ngày xưa chỉ đi bộ và đi xe ngựa kéo; ông ấy mới làm ra xe lửa*”. Ông là người đầu tiên trên thế giới thành công trong việc chế tạo một đầu tàu xe lửa chở hành khách, mở đầu cho ngành đường sắt hiện nay. “*Cách vật cách mệnh*” - cách mạng trong lĩnh vực sinh vật, tự nhiên học, tiêu biểu như nhà bác học, tự nhiên học Đácuy-n nổi tiếng với học thuyết tiến hóa “*Ngày xưa không ai hiểu rõ sự sinh hoá của vạn vật, ông ấy mới nghiên cứu ra vì sao mà có sự sinh hoá ấy*”. “*Kinh tế học cách mệnh*” - cách mạng trong nghiên cứu về kinh tế học, đặc biệt là kinh tế chính trị, tiêu biểu là Các - Mác người Đức gốc Do thái “*Ông ấy nghiên cứu rõ ràng tư bản chủ nghĩa, để quốc chủ nghĩa, giai cấp tranh đấu, vân vân ở đâu mà sinh ra;*

*lịch sử nó thế nào, hiện tượng nó thế nào, và kết quả nó sẽ ra thế nào*” [6, tr.263]. Ông là nhà tư tưởng, nhà kinh tế, nhà lãnh đạo lỗi lạc của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, nổi tiếng với học thuyết về chủ nghĩa duy vật biện chứng, chủ nghĩa duy vật lịch sử, giá trị thặng dư, giai cấp và đấu tranh giai cấp... Có thể nói, Hồ Chí Minh đã đề cập đến những loại hình cách mạng tiêu biểu ở nhiều lĩnh vực cụ thể khác nhau nhưng đều có một điểm chung là có tác động sâu sắc, làm thay đổi lịch sử thế giới.

*Hai là*, dựa vào thành phần tham gia, tư tưởng, mục tiêu hướng đến và kết quả cuối cùng của cách mạng, Hồ Chí Minh đề cập đến 3 loại (nguyên văn dùng là 3 thứ) cách mạng cơ bản gồm: “*Tư bản cách mệnh, Dân tộc cách mệnh và Giai cấp cách mệnh*”. Đây là những loại hình cách mạng điển hình nhất trên thế giới thời điểm đó, liên quan trực tiếp đến vận mệnh quốc gia, dân tộc, sự sinh tử tồn vong của nhân loại nói chung và nhân dân Việt Nam nói riêng. Do đó, nhu cầu tuyên truyền về nguồn gốc ra đời, nội dung, ý nghĩa của các cuộc cách mạng này là vô cùng cấp thiết. Đây cũng là nội dung trọng tâm mà Hồ Chí Minh muốn hướng đến.

Loại hình đầu tiên, Hồ Chí Minh đề cập đến là “*Tư bản cách mệnh*” với các cuộc cách mạng tiêu biểu như: “*Pháp cách mệnh năm 1789. Mỹ cách mệnh độc lập năm 1776 (đuổi Anh), Nhật cách mệnh năm 1864*” [6, tr.264]. Trong đó, Hồ Chí Minh hết sức quan tâm tới lịch sử cách mạng Pháp và lịch sử cách mạng Mỹ - những đại diện tiêu biểu nhất cho loại hình “*Tư bản cách mệnh*”. Theo Hồ Chí Minh, nguồn gốc ra đời của “*Tư bản cách mệnh*” là do những mâu thuẫn và xung đột gay gắt không thể điều hòa được giữa một bên là giới tư bản ở thành phố (tư bản mới) “*có lò máy và làm ra hàng hoá. Có lò máy thì muốn có nhiều thợ làm công cho nó. Làm ra hàng hoá thì muốn nhiều người mua của nó. Muốn nhiều người mua bán thì muốn giao thông tiện lợi*.” với một bên là giới tư bản ở hương thôn (địa chủ) “*muốn giữ những chế độ phong kiến, thổ địa nhân dân; ở chỗ nào chủ quyền đều là về tay bọn quyền quý ở đấy cả; nó đối với nhân dân, nó coi như trâu, như lợn, nó bắt ở yên một chỗ để cày ruộng cho nó, nó đối với người đi buôn, thì hàng hoá nó muốn lấy thuế bao nhiêu thì lấy, không có chừng độ, tiền bạc mỗi xứ một thứ, đi lại phải xin chúng nó cho phép, nó làm nhiều cách trở ngại cho việc buôn bán mới.*” dẫn đến sự ra đời của “*Tư bản cách mệnh*” là điều không thể tránh khỏi: “*Địa chủ hết sức ngăn trở tư bản mới, tư bản mới hết sức phá địa chủ, hai*

bên xung đột nhau làm thành ra tư bản cách mệnh.”[6, tr.265]. (265). Đánh giá về ý nghĩa của “*Tư bản cách mệnh*”, theo Hồ Chí Minh đây là những cuộc cách mạng chưa triệt để, chưa đến nơi “*Cách mệnh Pháp cũng như cách mệnh Mỹ, nghĩa là cách mệnh tư bản, cách mệnh không đến nơi, tiếng là cộng hoà và dân chủ, kỳ thực trong thì nó trước lúc công nông, ngoài thì nó áp bức thuộc địa. Cách mệnh đã 4 lần rồi, mà nay công nông Pháp hẵng còn phải mưu cách mệnh lần nữa mới hòng thoát khỏi vòng áp bức. Cách mệnh An Nam nên nhớ những điều ấy*”[6, tr.274]. Theo Hồ Chí Minh bài học rút ra đối với Việt Nam và các nước chủ trương làm cách mạng là: “*Chúng ta đã hy sinh làm cách mệnh, thì nên làm cho đến nơi, nghĩa là làm sao cách mệnh rồi thì quyền giao cho dân chúng số nhiều, chớ để trong tay một bọn ít người. Thế mới khỏi hy sinh nhiều lần, thế dân chúng mới được hạnh phúc.*”[6, tr.270].

Loại hình thứ hai là “*Dân tộc cách mệnh*” - *Cách mạng giải phóng dân tộc* “*Như An Nam đuổi Pháp, Ấn Độ đuổi Anh, Cao Ly đuổi Nhật, Philippin đuổi Mỹ, Tàu đuổi các đế quốc chủ nghĩa để giành lấy quyền tự do bình đẳng của dân nước mình, ấy là dân tộc cách mệnh.*”[6, tr.266]. Nguyên nhân dẫn đến sự ra đời của cách mạng giải phóng dân tộc là do mâu thuẫn sâu sắc và gay gắt giữa một bên là các nước thực dân, đế quốc với một bên là các dân tộc thuộc địa và phụ thuộc bị áp bức, bóc lột: “*Một nước cây có sức mạnh đến cướp một nước yếu, lấy võ lực cai trị dân nước ấy, và giành hết cả quyền kinh tế và chính trị. Dân nước ấy đã mất cả tự do độc lập, lại làm ra được bao nhiêu thì bị cường quyền vơ vét bấy nhiêu.*”[6, tr.264]. Và chiến tranh giải phóng dân tộc diễn ra như một quy luật tất yếu: “*Đến khi dân nô lệ ấy chịu không nổi nữa, tình ngộ lên, đoàn kết lại, biết rằng thà chết được tự do hơn sống làm nô lệ, đồng tâm hiệp lực đánh đuổi tại áp bức mình đi; ấy là dân tộc cách mệnh.*”[6, tr.265]. Theo Hồ Chí Minh, Việt Nam không có con đường nào khác là tiến hành Cách mạng giải phóng dân tộc - tức là phải tiến hành Dân tộc cách mệnh.

Loại hình thứ ba là Giai cấp cách mệnh “*như công nông Nga đuổi tư bản và giành lấy quyền năm 1917.*”. Nguyên nhân là do mâu thuẫn sâu sắc và gay gắt giữa một bên là “*Tư bản (không làm công mà hưởng lợi).*” với một bên là “*Công và nông (làm khó nhọc mà chẳng được hưởng).*” và dẫn đến hệ quả tất yếu là “*Nước ta như vậy, các nước cũng như vậy. Công nông không chịu nổi, đoàn kết nhau đánh đuổi tư bản đi, như bên Nga, ấy là giai cấp cách mệnh; nói tóm lại là*

*giai cấp bị áp bức cách mệnh để đập đổ giai cấp đi áp bức mình.*”[6, tr.265]. Hồ Chí Minh nhận thấy, trong số các cuộc cách mạng trên thế giới, cách mạng vô sản ở Nga là triệt để và có ý nghĩa vô cùng quan trọng đối với cách mạng tại các nước thuộc địa và phụ thuộc trên toàn thế giới trong đó có Việt Nam: “*Trong thế giới bây giờ chỉ có cách mệnh Nga là đã thành công, và thành công đến nơi, nghĩa là dân chúng được hưởng cái hạnh phúc tự do, bình đẳng thật, không phải tự do và bình đẳng giả dối như đế quốc chủ nghĩa Pháp khoe khoang bên An Nam. Cách mệnh Nga đã đuổi được vua, tư bản, địa chủ rồi, lại ra sức cho công, nông các nước và dân bị áp bức các thuộc địa làm cách mệnh để đập đổ tất cả đế quốc chủ nghĩa và tư bản trong thế giới.*”[6, tr.280]. Mặt khác, theo Hồ Chí Minh, đến thời điểm nào đó “*Giai cấp cách mệnh*” sẽ phát triển thành cách mạng thế giới: “*Tất cả dân cày, người thợ trong thế giới bất kỳ nước nào, nòi nào đều liên hợp nhau lại như anh em một nhà, để đập đổ tất cả tư bản trong thế giới, làm cho nước nào, dân nào cũng được hạnh phúc, làm cho thiên hạ đại đồng - ấy là thế giới cách mệnh.*”[6, tr.266].

Đặc biệt, Hồ Chí Minh quan tâm đến mối quan hệ biện chứng, tác động qua lại giữa Cách mạng giải phóng dân tộc và giai cấp cách mạng “*vì dân tộc cách mệnh thì chưa phân giai cấp, nghĩa là sĩ, nông, công, thương đều nhất trí chống lại cường quyền. Còn thế giới cách mệnh thì vô sản giai cấp đứng đầu đi trước*” giống như “*hai cánh của một con chim*”. Luận điểm này đã được Hồ Chí Minh luận giải thấu đáo thông qua mối quan hệ giữa cách mạng Việt Nam và cách mạng Pháp: “*Thí dụ: An Nam dân tộc cách mệnh thành công thì tư bản Pháp yếu, tư bản Pháp yếu thì công nông Pháp làm giai cấp cách mệnh cũng dễ. Và nếu công nông Pháp cách mệnh thành công, thì dân tộc An Nam sẽ được tự do. Vậy nên cách mệnh An Nam với cách mệnh Pháp phải liên lạc với nhau.*”[6, tr.266]. Và thực tiễn lịch sử giải phóng dân tộc ở Việt Nam thành công đã chứng minh cho luận điểm của Hồ Chí Minh là hoàn toàn đúng đắn. Đây là một trong những cống hiến quan trọng của Hồ Chí Minh vào kho tàng lý luận của học thuyết Mác – Lênin và cách mạng thế giới.

\* *Lực lượng cách mạng gồm những ai?*

Tiếp đó, Hồ Chí Minh xác định lực lượng, thành phần tham gia trong cuộc cách mạng ấy bao gồm toàn dân tộc không phân biệt tôn giáo, đảng phái, giai cấp chính trị, địa vị xã hội, giới tính..., cách mạng là việc chung của toàn dân tộc chứ không phải của riêng ai

“*Cách mệnh thì phải đoàn kết dân chúng bị áp bức để đánh đổ cả cái giai cấp áp bức mình, chứ không phải chỉ nhờ 5, 7 người giết 2, 3 anh vua, 9, 10 anh quan mà được*”[6, tr.276]. Đó chính là sự kế thừa và phát huy truyền thống đoàn kết “*Đoàn kết, đoàn kết đại đoàn kết. Thành công, thành công đại thành công*”; trọng dân, coi trọng sức mạnh của nhân dân, nước lấy dân làm gốc “*Chở thuyền cũng là dân, lật thuyền cũng là dân*”, “*Dễ trăm lần không dân cũng chịu, khó vạn lần dân liệu cũng xong*”. Nhờ đó, chúng ta đã chiến đấu và chiến thắng trước những kẻ thù hùng mạnh nhất trên thế giới với những bản hùng ca như Bạch Đằng, Chi Lăng, Đống Đa, Điện Biên Phủ, đại thắng mùa xuân năm 1975... Tuy nhiên, theo Hồ Chí Minh, động lực của cách mạng chính là liên minh công - nông vì: “1. Là vì công nông bị áp bức nặng hơn, 2. Là vì công nông là đông nhất cho nên sức mạnh hơn hết, 3. Là vì công nông là tay không chân rời, nếu thua thì chỉ mất một cái kiếp khổ, nếu được thì được cả thế giới, cho nên họ gan góc. Vì những cơ ấy, nên công nông là gốc cách mệnh; còn học trò, nhà buôn nhỏ, điền chủ nhỏ cũng bị tư bản áp bức, song không cực khổ bằng công nông; 3 hạng ấy chỉ là bầu bạn cách mệnh của công nông thôi.”[6, tr.266].

\* *Cách mạng khó hay dễ?*

Trước hết, theo Hồ Chí Minh cách mạng là công việc vô cùng khó khăn, gian khổ và trường kỳ, bởi lẽ “*Sửa cái xã hội cũ đã mấy ngàn năm làm xã hội mới, ấy là rất khó*”. Tuy nhiên, theo Người, khó không có nghĩa là không thể; ngược lại sẽ rất dễ dàng nếu chúng ta quyết tâm dám nghĩ, dám làm trên cơ sở những phương pháp cách mạng đúng đắn, sáng tạo, Người khẳng định: “*Nhưng biết cách làm, biết đồng tâm hiệp lực mà làm thì chắc làm được, thế thì không khó. Khó dễ cũng tại mình, mình quyết chí làm thì làm được.*”[6, tr.267]. Và thực tiễn lịch sử cách mạng Việt Nam và thế giới đã chứng minh chân lý đó của Hồ Chí Minh là hoàn toàn đúng đắn.

\* *Cách mạng muốn thành công cần những gì?*

Như đã nói, cách mạng là công việc vô cùng khó khăn, gian khổ với rất nhiều thử thách, hy sinh và mất mát. Do đó, theo Hồ Chí Minh cách mạng muốn thành công và thành công nhanh chóng cần phải đáp ứng được các tiêu chí sau: Trước hết, cách mạng cần làm một nhiệm vụ vô cùng quan trọng và cấp bách là làm cho dân giác ngộ vì: “*Tại tư bản và đế quốc chủ nghĩa nó lấy tôn giáo và văn hoá làm cho dân ngu, lấy phép luật buộc dân lại, lấy sức mạnh làm cho dân sợ, lấy phú quý làm cho dân tham. Nó làm cho dân nghe*

*đến 2 chữ cách mệnh thì sợ rùng mình.*”[6, tr.267]. Tiếp đến, sau khi giác ngộ cho dân chúng biết tội ác, bản chất thật sự của tư bản, thực dân, đế quốc, cần tuyên truyền, vận động, giảng giải cho dân hiểu bản chất của cách mạng, phương pháp cách mạng “*Dân vì không hiểu tình thế trong thế giới, không biết so sánh, không có mưu lược, chưa nên làm đã làm, khi nên làm lại không làm. Cách mệnh phải hiểu phong trào thế giới, phải bày sách lược cho dân*”[6, tr.267]. Hơn nữa, cách mạng muốn thành công theo Hồ Chí Minh phải tập trung cao độ, tuyệt đối không được chia rẽ, phân tán “*Dân thường chia rẽ phải này bọn kia, như dân ta người Nam thì nghi người Trung, người Trung thì khinh người Bắc, nên nổi yếu sức đi, như đũa mỗi chiếc mỗi nơi. Vậy nên sức cách mệnh phải tập trung*”[6, tr.267]. Và quan trọng, theo Hồ Chí Minh cách mạng muốn tập trung được sức mạnh phải có Đảng cách mệnh: “*Trước hết phải có đảng cách mệnh, để trong thì vận động và tổ chức dân chúng, ngoài thì liên lạc với dân tộc bị áp bức và vô sản giai cấp mọi nơi. Đảng có vững cách mệnh mới thành công, cũng như người cầm lái có vững thuyền mới chạy. Đảng muốn vững thì phải có chủ nghĩa làm cốt, trong đảng ai cũng phải hiểu, ai cũng phải theo chủ nghĩa ấy. Đảng mà không có chủ nghĩa cũng như người không có trí khôn, tàu không có bàn chỉ nam.*”[6, tr.267-268]. Đảng cách mệnh mà Hồ Chí Minh nói đến chính là Đảng Cộng sản – một Đảng Mác-xít chân chính lấy chủ nghĩa Mác - Lênin làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho mọi hành động của Đảng “*Bây giờ học thuyết nhiều, chủ nghĩa nhiều, nhưng chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mệnh nhất là chủ nghĩa Lênin.*”[6, tr.268]. Đảng đó, không chỉ đại diện cho giai cấp công nhân, cho nhân dân lao động mà còn đại diện cho toàn dân tộc trong công cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Mặt khác, theo Hồ Chí Minh một Đảng được gọi là Đảng cách mệnh chân chính khi nó tập hợp được một đội ngũ đảng viên và quần chúng hội tụ được những phẩm chất, tư cách của một người cách mạng. Đó là đối với mình (nguyên văn là: tự mình) phải: “*Cần kiệm. Hoà mà không tư. Cả quyết sửa lỗi mình. Cần thận mà không nhút nhát. Hay hỏi. Nhẫn nại (chịu khó). Hay nghiên cứu, xem xét. Vị công vong tư. Không hiểu danh, không kiêu ngạo. Nói thì phải làm. Giữ chủ nghĩa cho vững. Hy sinh. Ít lòng tham muốn về vật chất. Bí mật*”. Đối với người phải: “*Với từng người thì khoan thứ. Với đoàn thể thì nghiêm. Có lòng*

*bày vẽ cho người. Trục mà không táo bạo. Hay xem xét người*". Đối với công việc (nguyên văn là làm việc) phải: "*Xem xét hoàn cảnh kỹ càng. Quyết đoán. Dũng cảm. Phục tùng đoàn thể.*" [6, tr.260]. Những phẩm chất, tư cách mà Hồ Chí Minh yêu cầu cần có ở một người cách mạng là hết sức đúng đắn, khoa học và nhân văn. Nhờ đó, tạo lên sức mạnh tổng hợp, bản lĩnh, trí tuệ và tinh thần nhân văn cao cả của Đảng.

### 2.3. Một số nhận xét

*Một là*, tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng hay lý luận cách mạng là hết sức chính xác, khách quan và khoa học.

*Hai là*, tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng là sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, góp phần quan trọng vào việc hoàn thiện kho tàng lý luận cách mạng thế giới.

*Ba là*, tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng góp phần thúc đẩy quá trình truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin, tạo điều kiện cho các phong trào cách mạng trên thế giới, trong đó có các nước thuộc địa và phụ thuộc như Việt Nam phát triển.

*Bốn là*, tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng là sự kết hợp tài tình, sáng tạo giữa lý luận và thực tiễn; truyền thống và hiện đại, dân tộc và thời đại.

*Năm là*, tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng thể hiện tầm nhìn chiến lược, năng lực tư duy, trí tuệ và phong cách của một chính khách tầm cỡ quốc tế.

*Sáu là*, tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng trong "*Đường cách mệnh*" đã, đang và sẽ tiếp tục giữ vai trò

quan trọng trong việc xác lập và định hình con đường đường đi của cách mạng Việt Nam.

### 3. Kết luận

Có thể nói, tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng trong tác phẩm "*Đường cách mệnh*" có ý nghĩa lý luận và thực tiễn vô cùng quan trọng trong tiến trình phát triển của cách mạng Việt Nam và thế giới. Hơn 90 năm đã qua nhưng sức sống và tầm ảnh hưởng trong tư tưởng của Người về lý luận cách mạng vẫn còn nguyên giá trị. Những tư tưởng ấy sẽ mãi là hành trang, nguồn cảm hứng cho nhân loại yêu chuộng hòa bình trên toàn thế giới trong công cuộc đấu tranh cho độc lập, tự do, hòa bình, dân chủ và phát triển.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào Tạo (2006), *Giáo trình Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam* (dùng cho các trường đại học, cao đẳng), Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội;
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (1998) *Văn kiện đảng Toàn tập, tập 1*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội;
3. Đảng Cộng sản Việt Nam (1998), *Văn kiện đảng Toàn tập, tập 2*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội;
4. Đinh Xuân Lý (2008), *Quá trình vận động thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội;
5. Hồ Chí Minh (2000), *Toàn tập, tập 1*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội;
6. Hồ Chí Minh (2000), *Toàn tập, tập 2*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

## Researching Ho Chi Minh's thought about revolution in the "Revolution Road"

Dao Van Truong

### Article info

Received:  
30/8/2018

Accepted:  
10/3/2019

Keywords:

Revolution; Revolution Road;  
Ho Chi Minh.

### Abstract

"Revolution Road" - President Ho Chi Minh's outstanding theoretical work, is an invaluable asset of the Party and people of Vietnam. The work was a scientific and thorough reflection on the fundamental issues of the Vietnamese revolution and the revolution in the world such as the theory of revolution, the organization of the International Communist, the Congress, the cooperative ... Contributing to the success of the revolutionary movement in Vietnam. This article focuses on researching and clarifying Ho Chi Minh's thoughts on the revolution through his work "Revolution Road".